

Giọng tôi hơi run.

— Thừa bà ... tôi phải bắn chết và vằm nát mặt một người đàn bà ...

— Phải, một người đàn tuyệt đẹp ...



II

Tôi giết người đàn bà ấy...

GIẾT người là công việc thường ngày của tôi, từ khi tôi bước vào nghề gián điệp hành động. Nói vậy không phải là tôi thích giết. Vì nếu tôi không giết, tôi sẽ bị giết. Sau hơn 10 năm trong nghề, tôi không còn nhớ đã giết bao nhiêu người nữa. Có những kẻ đáng chết, song cũng có những kẻ chết oan. Đôi khi để bảo vệ một bí mật liên quan đến tính mạng của hàng triệu người tôi đã phải nhân tâm hy sinh tính mạng của một vài người.

Tuy vậy, tôi rất thận trọng khi phải xử trí với đàn bà. Tôi đã thẳng tay từ chối những điệp vụ mà đàn bà sẽ là nạn nhân của tôi. Nhưng cũng có trường hợp tôi không được quyền từ chối.

Sở Mật vụ của nước tôi cần tiền, tôi phải làm thuê để kiếm tiền. Nếu tôi từ chối, ông Hoàng sẽ nguy đến nơi. Hàng trăm nhân viên trên khắp thế

giới sẽ bị làm vào tình trạng khốn đốn. Tổ chức lấy tin tức có thể sẽ bị đình trệ và suy sụp.

Vi thế tôi phải nhận lời.

Theo lời bà Côrin, nạn nhân của tôi là một thiếu phụ Ấn có sắc đẹp mê hồn (Trời đất ơi, tại sao tôi cứ gặp toàn đàn bà có sắc đẹp mê hồn thế này...) tên là Kira. Nàng là nhân viên của KGB, hoạt động vô cùng đặc lực tại Ấn độ. Gần một chục yếu nhân có khuynh hướng thân Thế giới Tự do đã bỏ mạng vì nàng.

Nàng giết người bằng một pháp thuật xưa như trái đất: mỹ nhân kế. Thân thể nàng đẹp như tượng thần Vệ nữ nên đàn ông gặp nàng là mê chết thôi. Nàng tổ chức những cuộc hẹn hò ân ái rồi bố trí cho KGB hạ sát. Bọn KGB hạ sát một cách kín đáo, thầm lặng song rất hữu hiệu: họ không dùng súng hoặc dao, mà là dùng atemi chặn nghẹt cuống họng, nạn nhân tắt thở họ quăng xác xuống sông. Sông ngòi ở Ấn lớn như biển, xác chết rơi xuống cũng như cây kim rơi trong đồng rác, tìm cả đời cũng không ra. Phương chi nước lũ dâng lên thường trực, chỉ trong vài ba phút là cuốn xác đi mất tích.

Tinh báo Tây Đức muốn thủ tiêu Kira vì lần này nàng dám xỏ rở đến một nhân viên cao cấp trong sứ quán Tây Đức ở Tân Delhi. Nhân viên này đôi lốt phụ tá tùy viên thông tin, kỳ thật y là trưởng

ban gián điệp Tây Đức trên toàn cõi Ấn độ. Chẳng hiểu ma đưa lối quỷ đưa đường hay do bùa mê thuốc lù nào mà Kira chinh phục được gã trưởng ban gián điệp đã có hai thứ tóc trên đầu. Tên hân là Hêlốt.

Bà Côrin dặn đi dặn lại như sau :

— Tôi không nói giấu ông rằng Kira là con ma sắc đẹp. Tôi cũng không giấu ông rằng nếu nhân viên Tây Đức có thể hạ sát được Kira thì chúng tôi đã không nhờ đến ông. Kira có một sức hút lạ lùng, ai gần nàng cũng bại hoại chân tay, một số nhân viên Tây Đức đã xin từ chức vì thế. Mặt khác, nàng lại rất giỏi võ. Về tác xạ, nàng cũng không phải là hạng tầm thường. Muốn giết được nàng, phải có trái tim sắt đá, võ nghệ cao cường, nếu không...

Bà Côrin không nói hết câu. Tôi cũng không yêu cầu bà thuyết giảng thêm nữa. Ván đã đóng thuyền, ông Hoàng đã nhận lời và nhận tiền ứng trước nên tôi phải đi.

Tôi chỉ tiếc là phải xa cô bé Ấn độ có tấm thân cân đối và gọi cảm tuyệt vời. Nàng cũng có vẻ thích tôi, nhưng sợ bà Côrin nên chỉ dám yêu tôi bằng mắt.

Tôi đáp phi cơ về phía nam.

Kira đang hưởng tuần «trăng mật» với gã Hêlốt ngu xuẩn tại một trang trại bèo lánh gần ngôi đền

Konarác. Du khách nào đến Ấn độ, nhất là du khách đa tình, đều không thể không thăm viếng hoặc nghe nói đến đền Konarác, một trong những kỳ quan của thế giới yêu đương. Đền này được một ông vua sùng đạo xây cất vào năm 1250, ở gần bờ biển, trong tiểu bang Oritsa, cách thành phố Calcutta 250 dặm Anh về phía nam. Ngày nay, phần lớn ngôi đền đã đổ sập, nhưng tàn tích của nó vẫn còn nguyên vẹn. Sở dĩ đền Konarác nổi tiếng vì nó là nơi mang nhiều di tích tinh ái của dân tộc Ấn độ nhất.

Người ta đặt tên cho ngôi đền này là Đền Đen, tuy bề ngoài, nó chẳng đen chút nào. Có lẽ dưới ánh sáng hoàng hôn giữa cảnh núi rừng quanh quẽ đền Konarác in một khoảng đen trên nền trời nên mới có danh hiệu «đền đen».

Hay phải chăng thú vui xác thịt là thú vui «đen» của con người? Vì trong đền, ngoài đền, chỗ nào cũng thấy tượng là tượng. Và toàn là tượng trần truồng. Không phải trần truồng một cách rụt rè mà là trần truồng trắng trợn. Đến hậu bán thế kỷ 20, phi thuyền Apollo đáp xuống mặt trăng mà con người ở nhiều quốc gia còn lấy tay che mắt trước sự lỏa lồ; trong khi ấy người Ấn đã ca tụng sự lỏa lồ trong tình yêu trai gái từ 700 năm trước...

Nói ra nhiều người lại bảo là tôi nói láo. Nhưng sự thật là thế. Sự thật là Ấn độ đã coi tình

yêu trai gái như báu vật đáng tôn thờ. Tôi đã từng đến thăm những ngôi đền táo bạo hơn cả đền Konarác nữa. Chẳng hạn một ngôi đền mà vật linh nhất là một tảng đá trạm trổ tỉ mỉ được cất giữ cẩn thận. Phụ nữ Ấn thường mang hoa đến khăn vái, và đó là... bộ phận (khó nói quá!) kín đáo nhất của đàn ông.

Trước khi đến trang trại của Kira, tôi phải đi qua đền đen Konarác. Trời bắt đầu ngả chiều. Buổi chiều ở thôn dã thường xuống chậm hơn buổi chiều ở đô thị, buổi chiều ở đây lại xuống chậm một cách khác thường, dường như thời gian đứng nguyên một chỗ.

Ngoài tôi và chiếc xe đưa nhỏ bé, chung quanh hoàn toàn quanh quẽ. Nếu có, thì chỉ có những con chim lạ lông màu lục hoặc màu đen giương cặp mắt lớn từ cành cây cao nhìn xuống. Từ phía toàn rừng là rừng. Dường như tôi được một vị thần cao siêu cho lùi lại thuở khai thiên lập địa. Trước mặt tôi, những di tích gợi cảm của ngôi đền tinh ái được phơi bày toàn vẹn. Những cảnh trai gái yêu nhau bị con người văn minh coi là bản thú, xấu xa thì ở đây đã được tạc thành tượng cho hàng trăm triệu tông đồ chiêm ngưỡng..

Khi ấy tôi mới cảm thấy sự bản thú và xấu xa của con người trong thế kỷ nguyên tử. Yên là lẽ sống của tạo hóa, tại sao luật lệ lại cấm yêu theo đòi hỏi

của tạo hóa? Phải chăng vì bị cấm yêu nên các đô thị lớn biến thành xóm thanh lâu, trai gái lén lút yêu nhau trong bóng đêm công viên, lễ quán và xa lộ?

Tôi đã la cà khắp những nơi có đàn bà, đàn bà đối với tôi là món ăn hàng ngày vậy mà nhiều khi đứng trước vũ nữ đang thoát y tôi cũng rạo rức. Nhưng đứng trước đèn đèn Kônarác hoang tàn, những bức tượng ân ái, nam nữ trần truồng, tôi lại không rạo rức chút nào cả. Tôi chỉ nghĩ đến cái đẹp thuần túy, cái đẹp của nghệ thuật siêu phàm.

Tôi muốn lưu lại ngôi đền một đêm nhưng đành phải trèo lên xe tiếp tục cuộc hành trình. Vì đêm nay là đêm cuối cùng của Kira ở Ấn độ. Sáng hôm sau, nàng sẽ lên đường sang Âu châu, và có lẽ nàng trốn luôn vào Liên Xô. Bà Côrin muốn rằng đêm cuối cùng của nàng ở Ấn độ cũng là đêm cuối cùng của nàng trên cõi thế.

Nghĩa là nội đêm nay tôi phải giết nàng và vằm nát mặt nàng. Tôi chỉ là tên côn đồ dám thuê chém mướn. Nhiều người dinh ninh gián điệp là nghề phong lưu mã thượng, hàng vạn thanh niên lại coi tôi là anh em ruột thịt, nhưng nếu họ biết tôi lãnh tiền (dầu là lãnh tiền cho Sở Mật vụ của ông Hoàng) để đi giết một thiếu phụ chưa quen, và chưa biết mặt, chắc chắn họ sẽ chán ngấy.

Sự thật là như vậy. Sự thật là trên con đường

nhỏ ngoằn ngoèo giữa rừng già dẫn đến trang trại của Kira tôi chỉ nghĩ đến cách nào giết Kira cho nhanh chóng và êm thấm. Sở nhan sắc siêu quần bạt tụy của nàng làm tâm thần tôi mê mẩn, tôi dự tính khi gặp nàng là xuống tay tức khắc. Tôi sẽ tặng ngay một atêmi trời giáng và hầu hạch, và nàng sẽ ngã xuống chết không kịp trở. Sau đó tội sẽ lấy dao rạch nát mặt nàng trước khi quăng xác xuống suối. Chỉ mấy ngày sau là cái thân thể ngon lành và thơm tho ấy sẽ chỉ còn lại một bộ xương trắng hếu nằm gác trên lòng suối chảy xiết...

Cối lòng thơ thối, tôi dặn xe cách trang trại ba trăm thước, đúng theo kế hoạch của bà Côrin rồi đi xuyên qua rừng sim, tiến lại phía sau. Căn nhà mát của Kira được làm toàn bằng vật liệu rừng rú, tường và mái đều bằng tre. Bốn thân cây cổ thụ dẻo vỏ trôn trunâng ngôi nhà lên khỏi mặt đất, chênh vênh bên sườn núi, một ngọn núi cao ngất ngưỡng như thể sắp chọc thủng nền trời màu tím sẫm nhá nhem.

Cách trang trại đúng một trăm thước tôi dừng lại nằm phục sát mặt cỏ. Sở dĩ tôi phải thận trọng vì trên mái nhà của Kôrin có một vọng gác luôn luôn có người canh phòng. Trang trại đứng giữa một khu đất trống, ai muốn đến gần phải đi qua một con đường độc nhất. Nếu tôi lộ mặt ra, người gác sẽ nhìn thấy dễ dàng. Ban đêm, sự canh

phòng cũng cần mật và hữu hiệu như ban ngày nhờ một hệ thống viễn kính hồng ngoại tuyến.

Theo lời bà Côrin, tôi chỉ có thể đột nhập bằng lối sau, sát với triền núi. Lối này được chôn kín nên sự canh phòng có vẻ chệnh mảng. Chẳng hiểu sao bà Côrin đã nắm được bản họa đồ của bãi mìn. Nếu tôi nghiên cứu kỹ lưỡng họa đồ, và nếu Trời còn cho tôi sống, tôi có hy vọng nhảy vào trong vườn.

Tôi đã dành gần một giờ đồng hồ để nghiên cứu họa đồ. Nhắm mắt lại, tôi cũng có thể đi nhanh không vấp vấp. Về điểm này, tôi hoàn toàn tin tưởng. Nhưng tôi không dám hoàn toàn tin tưởng vào sự may mắn. Vì nếu bản họa đồ bãi mìn của tình báo Tây Đức không đúng thì tôi sẽ chết phanh xác. Chẳng có ai quen tôi, hoặc thương tôi, có mặt tại xó rừng khỉ ho cò gà gáy này để đỡ ra một giọt nước mắt điều tang Thân thể tôi sẽ bị xé nát ra hàng trăm mảnh nhỏ, và chỉ đến nửa đêm là chim kèn kèn đã ăn hết. Cái nghề gián điệp hành động nó tàn bạo và bấp bênh như thế đó! Từ nhiều năm nay, thánh đã cho ăn lộc, nhưng có thể đêm nay thánh sẽ bỏ rơi điệp viên Văn Bình...

Tôi nằm dài trên cỏ ướt rất lâu. Trời đã tối hẳn. Tôi nhắm lại trong óc những chi tiết mà bà Côrin dặn tôi học thuộc về người đẹp Kira

Nàng có một số thói quen bất di dịch. Đúng 7

giờ, nàng dùng cơm tối. 8 giờ, nàng dùng cơm xong, ra phòng khách ngồi tấu dương cầm. Nàng đánh qnyền đã giỏi, nàng bắn súng còn giỏi hơn, nàng chơi nhạc còn giỏi hơn nữa. Khi nàng tấu nhạc nhẹ, thiết tưởng tượng đá trong đền Kónarác cũng phải bỏ dậy, ngóc đầu lên nghe. Nàng tấu dương cầm cho đến 12 giờ đêm rồi vào phòng tắm.

Từ nửa đêm cho tới sáng, nàng dành cho tình yêu. Nàng yêu một cách vũ bão và bền bỉ, ít người đàn ông nào có đủ tài nghệ cầm cự lại. Chính vì vậy mà nhiều yếu nhân tây phương đã chết.

Sau thời khắc yêu đương nàng lại ra phòng ăn. Ăn xong thì trời sáng rõ. Mặt trời lên gần sườn núi, nàng mới đi ngủ. Ngủ đến chiều mới dậy. Nghĩa là nàng lấy đêm làm ngày, ngày làm đêm, và một phần tư của một ngày đêm được dùng cho nhu cầu ăn ái.

Đồng hồ dạ quang trên cườm tay tôi chỉ đúng 7 giờ. Phút này, nàng bắt đầu ăn, đàn chó sói của nàng từ ngoài vườn rú nhau vào trong nhà, phủ phục dưới chân nàng. Bà Côrin dặn tôi quan tâm đến giờ giấc là để tôi khỏi dụng dàu với đàn chó sói dữ tợn, ăn thịt người đã quen.

Chó sói là giống vật đáng sợ đối với nghề gián điệp hành động. Bẹt-giê giữ nhà, cho dẫu quân khuyển được huấn luyện săn người, cũng chưa đáng sợ bằng. Phương chi đàn chó sói của Kira lại

khôn ngoan như người. Bầy sói này không sửa thành tiếng, khi báo động chỉ gừ gừ trong miệng rồi nằm ép bụng xuống đất, quan sát mục phiêu tường tận. Chúng chỉ tấn công khi chắc ăn, và hề chúng đã tấn công là đối thủ sẽ mất mạng, hoặc ít ra là bị trọng thương.

Tôi rút cái bút máy Pac-ke đeo nơi mép túi trên ra cầm tay, chĩa ngòi về đằng trước. Trông hình thù ai cũng tưởng đây là bút máy Pac-ke 75 thật thụ, cũng dài, cũng đường kính như vậy, và cũng có ngòi vàng láng hoàng; nếu khác, chỉ khác không có ruột chứa mực.

Chiếc Pac-ke này là một phát minh của tình báo tây-phương, nó có tác dụng nghe thấy hơi thở của quả mìn vô tri và bất động chôn giấu dưới đất. Đầu bút có một ngọn đèn nhỏ xíu, cháy sáng chỉ như cái vệt bằng sợi tóc. Cách nơi chôn mìn một thước thì ngọn đèn sợi tóc tự động bật sáng, ra khỏi vùng nổ của mìn thì ngọn đèn tự động tắt. Bà Corin giao cho tôi cái bút Pac-ke để phối hợp xử dụng với bản họa đồ bãi mìn.

Từ phía tối om, trang trại của Kira cũng tối om, vì được che rèm nhung dày kín như bưng. Tuy vậy, tôi chỉ dám bò sát mặt đất để tránh tầm kiểm soát của viên kính hồng ngoại tuyến từ trên mái nhà chiếu xuống.

Con đường tránh mìn được vẽ theo hình chữ

chì, có những chỗ chỉ vừa lọt thân người lách qua. Nhiều lần tôi nằm im, không cựa cựa vì dựa sang phải, sang trái, dựa ra phía trước, tôi đều thấy ngọn đèn (t) hơn phụt đỏ. Tôi phải loay hoay mãi mới thoát qua bãi mìn dài đúng 50 thước. Trời, 50 thước mà dài như 50 cây số, tuy trời lạnh teng teng, mồ hôi vẫn chảy đầm đìa, làm ướt sũng cả bộ têrilen màu đen tôi mặc trên người.

Hết bãi mìn, tôi còn phải vượt qua một con sông nữa. Đúng ra, đó chỉ là một lạch nước thiên nhiên từ triền núi chảy xuống đồng bằng, và vòng qua trang trại, biến thành cái hào kiên cố. Nước lạch sâu lút đầu người nên tôi không thể băng qua như tôi đã từng băng qua giòng sông Bến Hải hàng chục lần, từ bờ bắc xuống bờ nam hoặc từ bờ nam lên bờ bắc trong cuộc đời hoạt động bóng tối.

Tôi cũng không thể bơi đung. Phương pháp duy nhất là lặn qua sông. Dầm thân dưới nước rồi trèo vào phòng riêng của người đẹp với bộ quần áo nặng chịu nước lạch bản thủ là điều cấm kỵ nên tôi phải mặc bộ đồ têrilen đặc biệt, thứ sợi không thấm nước. Giày và tất của tôi cũng được làm bằng vật liệu không thấm nước.

Tôi lặn qua con lạch một cách dễ dàng như trở bàn tay. Lên đến bên kia bờ tôi vẫn phải nằm sát đất, và từ từ trườn lên như con rắn mối. Sau lạch nước chỉ còn hàng rào cây nữa là chường ngại vật

cuối cùng trước khi lọt được vào trong vườn.

Bà Corin cho biết là tuy hàng rào bằng gỗ đơn sơ trên trồng toàn cây leo kỳ thật nó được nối liền với một hệ thống báo động tân tiến. Chạm vào hàng rào tức thời chuông báo động sẽ reo vang trong nhà. Muốn vượt qua tôi phải dùng tài phi thân.

Tôi bỗng hiểu tại sao tình báo Tây Đức lại chịu xuất ra cả triệu đô-la để thuê tôi giết một người đàn bà. Hạ được đàn chó sói đã là chuyện ít điệp viên làm nổi, vọt qua bức tường cao hơn hai mét lại là chuyện khó khăn hơn nữa, trừ phi phải là lực sĩ thể vận. Tôi không phải là lực sĩ thể vận song lại có thuật phi thân, tường cao ngần này chứ cao hơn nữa tôi cũng vượt qua trong nháy mắt. Tôi lại học được đả cầu pháp bí truyền nên đàn chó sói không làm tôi lo ngại.

Và giá trong trang trại có một tiểu đội võ sĩ nhu đạo dai đen tôi cũng tiến vào như thường. Tôi không hề có ý nghĩ kiêu ngạo, mà chỉ phát biểu một sự thật. Trong nghề này nếu không giỏi võ thì đã về với đất ngay từ chuyển ra quân đầu tiên.

Tôi nín thở rún mình êm như ru vọt qua bức tường. Hai bàn chân đặt xuống đất cũng êm như ru. Sở dĩ tôi nhảy cao mà đáp xuống êm như ru là vì cộng với kinh nghiệm Ninjutsu Nhật bản tôi còn am tường thần ảo công.

Lọt vào trong vườn, tôi vẫn chưa dám đứng

đậy. Tôi cần năm sau bụi rậm để tập quen với bóng tối. Mắt tôi vốn quen với bóng tối, nhiều khi vọt cây kim trong xó nhà và tắt hết đèn tôi vẫn nhìn tuyến lên là tìm thấy được ngay. Vậy mà ở đây tôi chỉ nhìn thấy lò mờ quang cảnh chung quanh, dù biết là trời quá tối, người ta bảo rằng đêm ba mươi Tết trời tối nhất nhưng nếu so sánh với trời tối đêm ấy thì chỉ là một vực một trời.

Trời tối đến nỗi ngón tay xò ra tôi phải nhìn kỹ mới thấy được đốt và móng. Tôi nắm xấp, toàn thân được chống lên bằng đầu ngón tay và đầu ngón chân, giống như phép luyện Phục hồ công của quyền Thiếu Lâm. Hoặc nói đơn giản hơn, giống mang máng như động tác «hít đất» của thể thao hiện đại (các bạn từng ở quân trường chắc không lạ gì động tác «hít đất» này). Phục hồ công là phương pháp luyện cho đầu ngón tay và đầu ngón chân có sức mạnh. Nhưng tôi nắm xấp như vậy không phải để ôn lại Phục hồ công. Mà là để vận công cho thần trí g a tăng sáng suốt.

Trong nháy mắt, hơi nóng chạy rần rần khắp người từ dưới lên trên, từ trong ra ngoài. Trông mắt tôi như được lắp ống viễn thị, tôi bắt đầu nhìn thấy con đường nhỏ thẳng tắp dẫn tới bao lon phòng bách và những cánh cửa đóng chặt của ngôi nhà lớn đứng chênh vênh trên những thân cột khổng lồ.

Sau khi đã chụp hết vị trí của ngôi nhà vào trong óc, tôi lặng lẽ bò đến bao lơn. Tôi đã khôn ngoan chọn hướng gió ngược để tiến vào nhà. Hướng gió ngược là đồng minh đắc lực của tôi vì nhờ nó tôi có thể lừa được bọn chó sói thính tai và thính mũi.

Tôi thoáng nhận thấy một đồng tròn, dài, trắng trắng ở bên tả, cách tôi gần 10 bộ. Đồng tròn, dài di động này là một con chó sói. Khi ấy nó vừa đánh hơi thấy tôi. Song nó chưa tấn công vội. Nó đi mũi sát đất, tai vênh lên, bốn chân chùng xuống, nó sửa soạn bay lại phía tôi. ngoạm một miếng đứt cổ.

Con vật sơn lâm này đã lắm. Nó không thể biết rằng tôi đã chờ nó sẵn sàng. Giống chó sói bao giờ cũng hơi mồm đi trước nên tôi chỉ đưa bàn tay lên, giáng xuống đúng lúc là giải quyết xong. Nó lẩn lỏm lóc như khúc củi khô trên nệm cỏ. Tôi chém trúng huyết cổ nên nó không kêu được tiếng nào. Huyết cổ của loài vật, nhất là chó sói, nằm sâu hơn huyết cổ của người nên tôi phải dùng sức nhiều hơn.

Tình trạng bỗng trở nên căng thẳng vì con chó sói thứ hai từ trong một bụi cây um tùm gần đó chạy ra, thấy bạn bị hạ, vội đứng lại gònh mồm sủa. Nó vừa ăng ẳng thì một viên đạn tròn của tôi đã ném vào giữa hai con mắt. Đứng ra đây

không phải là đạn súng mà là một loại bi tròn bằng thép cứng, có cạnh nhọn, to bằng đầu ngón tay cái, gần giống bi xe hơi. Trong vòng 10 thước, loại bi này có thể giết chết một người nặng hơn 100 ki-lô không gây ra tiếng động. Con chó sói lại đại dột đến gần tôi chừng 5 thước.

Cũng như bạn nó, con này bị tử thương một cách lặng lẽ. Nhưng vì thân xác nó lớn hơn, lại rớt xuống nền đá nên tai tôi nghe một tiếng «bộp» khô khan.

Tiếng «bộp» này có thể tố cáo sự hiện diện của tôi với chủ nhân. Tôi định thần, quan sát quanh vườn lần nữa. Chỉ có xác chết hai con chó sói co quắp ngoài ra không còn ai nữa. Tôi có thể ung dung trèo lên cầu thang gỗ để lên bao lơn nhà sàn, căn nhà sàn sang trọng của con hồ cái tinh bảo sỏ viết, Kira.

Người gác trên mái không thể nhìn thấy tôi vì tôi đã bị một giàn cây leo che khuất. Trong bóng tối, tôi vẫn nhận ra những bông hoa trắng lốm đốm như cúc áo bằng ngà trên nền lá láng mượt, và nhất là ngửi được một mùi hương lạ. Dường như là mùi xạ hương và mộc dược (1). Mùi này

(1) — xạ hương là musch còn mộc dược là myrrh, hai dược liệu mà người Á-rập ngày nay còn dùng để chế bùa yêu. Nhựa của nó đem trộn đều, phơi nắng, ủ sương để hấp thụ khí âm dương trong 21 ngày đêm, rồi pha với rượu.

thường có tại hậu cung của vua chúa á-rập ngày xưa.

Tôi bàng hoàng trong một phút. Tôi phải thở ra một hơi dài để khỏi bị mùi hương lạ này lôi cuốn. Giới phù thủy ái tình của nước Thổ Nhĩ Kỳ trong các thế kỷ trước đã trộn xạ hương và mộc dược để làm mê-hồn-hương. Bất cứ ai ngửi thấy, dầu là đàn ông khỏe mạnh, trái tim cứng như sắt, cũng bị mê mẩn.

Mùi mê-hồn-hương mỗi lúc một sực nức. Giờ đây, tôi mới cảm thấy đại đột. Nếu tôi nghe lời bà Côrin mang mặt nạ phòng hơi độc theo mình thì đến nỗi nào. Chẳng qua tôi quá tự kiêu, tự kiêu một cách xuẩn động, quá tự tin ở tài vận công. Muốn hóa giải mê-hồn-hương, tôi chỉ còn phương pháp vận công liên tục, dùng chân khí cực mạnh tiềm chứa trong cơ thể để đẩy lui hương độc ra ngoài, đồng thời lọc sạch không khí để đưa vào buồng phổi. Nhưng sức người chỉ có hạn, tôi không thể vận công như vậy được mãi.

Tôi trèo hết cầu thang gỗ và đặt chân lên bao lơn tròn bóng. Sàn gỗ này còn trơn bóng hơn cả sàn gỗ vũ trường nữa. Tôi bước nhanh lại cửa ra vào, mở ra và lách vào trong. Tôi định nhìn bên trong không có mùi mê-hồn-hương, ai ngờ hương thơm bên trong còn mạnh gấp bội hương thơm bên ngoài nữa.

Nơi phát ra mùi thơm này là cái lư đồng hun đồ sộ có hai quai xách kê giữa nhà trên cái cầm đôn bằng sứ đời Khang Hy. Những vòng khói tròn xanh lùn từ từ bay lên tỏa rộng khắp phòng, luồn vào cơ thể tôi, khiến tôi có cảm giác là các thớ thịt đang rần rần ra, co lại, dãn ra, co lại và tôi phải nắm chặt bàn tay để gân khỏi run.

Tôi đã đại đột mang thân vào hang cọp mà không biết. Con hùm cái linh thiêng đang ngồi ở góc phòng, làn khói mê-hồn-hương vờn cuộn, múa nhẩy trên khuôn mặt dài, đều đặn, và nõn nà. Nàng ti tay vào cái bàn nhỏ để bên, phía trên có chai rượu huyết-ky mới khui song chưa rót vào hai cái ly bằng ngọc thạch Diễm điện.

Đèn trong nhà chiếu sáng mờ mờ như đèn trong các hộp đêm trình diễn thoát y vũ. Thấy tôi, nàng đứng dậy. Nàng không tỏ vẻ vội vàng hoặc hoảng hốt. Cử chỉ từ tốn và đài các của nàng làm tôi chột dạ. Tôi biết ngay là bị sa bẫy.

Nàng đã bố trí để đón tiếp tôi. Đón tiếp bằng mê-hồn-hương cho tay chân tôi bủn rủn. Và sau đó, đón tiếp bằng mũi dao nhọn đâm trúng tim.

Thái độ ung dung pha lẫn kiêu hãnh của Kira như có ma điện bắt tôi luống cuống. Trước khi vào đây, tôi nhất quyết hạ nàng bằng atemi, nếu đứng xa, tôi sẽ dùng súng, và chẳng nói chẳng rằng, tặng nàng một viên kẹo đồng 9 li vào giữa cái miệng

hàm tiêu Đan 9 li sẽ phá nát mặt nàng đỡ cho tôi phải bầm vằm tàn nhẫn.

Nhưng quyết tâm anh hùng của tôi đã tiêu tan trong chớp nhoáng như vốn liếng của chàng con trai măng sữa trước kinh nghiệm cuốn hút già dặn của một yêu nữ lẩn lộn nhiều năm trên trường giao đấu ái tình quốc tế. Tôi đứng khựng trên ngưỡng cửa, bàn tay muốn đưa lên nách để lấy khẩu súng thần yêu mà mệnh lệnh của óc không được từ chi tuân hành. Miệng tôi há tròn, tôi muốn thốt ra một tiếng để phục hồi quân bình của thần kinh hệ, song tiếng nói giải thoát này đã bị chặn lại ở cuống họng.

Kira Ồn ền :

— Chào anh, em đợi anh đã lâu. Ô kia, tại sao anh không khép cửa lại ? Bên ngoài lạnh lắm, em lại là người ghét lạnh.

Khi ấy tôi mới hoàn hồn. Tôi chỉ mới hoàn hồn chứ còn thân thể thì vẫn tê dại vì tác động soán sâu của mê-hồn-hương.

Tôi hơi biến sắc khi nghe tiếng gừ gừ. Thì ra dưới chân nàng có hai con beo vằn, loại beo nhỏ nhưng lạ lùng và vô cùng dữ tợn, sinh sống trong rừng rậm bên triền núi Hy mã, chỉ tập nhe một cái là lớn như con trâu nước cũng ngã khụy. Con beo thứ nhất cong đuôi, nhồm lên, sửa soạn voi lồi, còn con thứ nhì trườn lại phía sau, như để bảo vệ cho chủ nhân được hữu hiệu hơn.

Nhưng nàng đã quát lạnh lạnh :

— Z.28, làm cái gì thế ?

Tôi lạnh toát cả người. Nàng quát tôi chẳng ? Nhưng tại sao nàng lại biết tôi là Z.28 ? Tôi chưa kịp hỏi thì nàng đã quát tiếp :

— Z. 28, nằm xuống, không được hồn ! Nếu này không nghe, tao sẽ cho một trận bầy giờ.

Tôi thở phào ra. Z. 28 không phải là tôi mà là tên con beo vằn. Bí số của tôi chẳng có gì là hấp dẫn mà thiên hạ vẫn căm nhăm. Gần đây một hãng xe hơi lớn ở Hoa kỳ đã mượn tên tôi để đặt cho một loại xe đua cực mạnh, xe Camaro Z. 28. Cũng như một đơn vị CS đã « thò » tên Z. 28. Lấy tên người để đặt tên phố hay tên người thân là chuyện thường, nhưng phải là danh nhân được kính phục mới có vinh dự ấy. Đưa con trai đầu lòng của tôi với Quỳnh Loan, nữ nhân viên Biệt vụ, được tôi đặt tên là Văn Hoàng, để tỏ sự mến yêu của chúng tôi đối với ông Hoàng.

Nhưng lấy tên người đặt tên cho con beo giữ nhà thì thật quá đáng .. Từ nhiều năm nay, mặt vụ số viết KGB thường có cái thú đặt tên quái ác đó. Để trả thù Tổng thống Mỹ Truman giúp Hy Lạp đánh bại cộng quân được Nga sô hậu thuẫn năm 1947, một tổng giám đốc KGB đã gọi tên con chó gác văn phòng là Truman.

Con beo ngoan ngoãn nằm bẹp xuống đất.